

Bản án số: 121/2020/HS-ST

Ngày: 18-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tường Linh

Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Lý

Bà Nguyễn Thị Kim Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 118/2020/HSST ngày 05/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2020/QĐXXST-HS ngày 04/8/2020 đối với bị cáo:

Trần Xuân T; Giới tính: Nam; Sinh năm 1986 tại tỉnh Nghệ An; Hộ khẩu thường trú: huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Trần Xuân D và bà Hồ Thị Q; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền sự: không; Tiền án: 03 tiền án, (1)-Ngày 13/9/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành án tại trại giam Phú Hòa, chấp hành xong hình phạt tù 03/10/2017, (2)-Ngày 31/01/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng). Chấp hành án tại trại giam Thạch Hòa, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/01/2019, (3)-Ngày 31/7/2019, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”(phạm tội chưa đạt). Chấp hành án tại trại giam Phước Hòa, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2020; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 11/3/2020 (có mặt).

Bị hại:

1/ Ông Phạm Hồng A, địa chỉ: Phòng trọ số 5, 361/21 Phan Huy Ích, Phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt);

2/ Bà Lâm Thị Bảo P, địa chỉ: Khóm Long Thạnh 1, phường Long Sơn, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 11/03/2020, Trần Xuân T đi bộ lang thang với mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi ngang dãy nhà trọ số 353/16 đường Phan Huy Ích, phường 14, quận Gò Vấp, T phát hiện dãy trọ 361/21 do anh Phạm Hồng A là chủ khóa cửa ngoài. Sau khi quan sát không có người qua lại, T dùng cây sắt dài 37cm mang theo sẵn trong người bẻ khóa cửa đột nhập vào trong nhà để tìm tài sản lấy trộm, khi T vào trong nhà chưa kịp lấy trộm tài sản thì bị anh Trần Khắc Dũng nhà trọ gần bên phát hiện bắt giữ T giao cho Công an phường 14, quận Gò Vấp xử lý.

Tại cơ quan điều tra, Trần Xuân T khai nhận đột nhập vào nhà trọ số 361/21 đường Phan Huy Ích, phường 14, quận Gò Vấp để lấy trộm tài sản nhưng chưa lấy được thì bị bắt giữ. Ngoài ra, T còn khai nhận: Vào khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày T đã bẻ khóa cửa nhà trọ số 2, đường Phan Huy Ích, phường 14, quận Gò Vấp của chị Lâm Thị Bảo P lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 01 máy tính bảng hiệu Huawei. Cơ quan điều tra đã tiến hành đưa T đi xác định địa điểm gây án và bị hại đã trình báo Công an Phường 14, quận Gò Vấp. Qua trích xuất camera ghi hình xác định T là người đột nhập vào nhà trọ của chị Phương để lấy trộm tài sản như trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 máy tính bản Huawei, số imei 866735024189205 và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J4, số imei 351590102966095 & 351591102966093. Tại bản kết luận định giá tài sản số 94/KL ngày 30/03/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận: Căn cứ kết luận khảo sát giá, giá trị máy tính bản Huawei và điện thoại di động Samsung Galaxy J4 đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 11/03/2020 là 2.100.000 đồng. Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 137/PNK ngày 10/06/2020.

- 01 cây sắt dài 37cm (là công cụ T sử dụng để nạy bung ổ khóa các phòng trọ).

- 01 ổ khóa hiệu Maxpro bị hư và 01 ổ khóa hiệu New Tiger bị hư.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A39, số imei 1: 864214034540858, số imei 2: 864214034540841 (là tài sản cá nhân của Trần Xuân T).

- 01 cái áo thun cổ tròn, ngắn tay màu trắng bên hong dọc sóng lưng có sọc đỏ đen và 01 quần Jean dài màu xanh. (là bộ quần áo T mặc khi thực hiện 02 vụ trộm trên)

- 02 USB ghi nhận hình ảnh Trần Xuân T trộm cắp tài sản.

Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 104/PNK ngày 24/4/2020 chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 119/CT-VKS ngày 29/6/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo Trần Xuân T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, đưa ra quan điểm xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử

- Xử phạt bị cáo Trần Xuân T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây sắt dài 37cm, 01 ổ khóa hiệu Maxpro bị hư và 01 ổ khóa hiệu New Tiger bị hư.

- Trả lại cho chị Lâm Thị Bảo P 01 máy tính bản Huawei và điện thoại di động Samsung Galaxy J4.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Oppo A39, số imei 1: 864214034540858, số imei 2: 864214034540841, 01 cái áo thun cổ tròn, ngắn tay màu trắng bên hong dọc sọc lưng có sọc đỏ đen và 01 quần Jean dài màu xanh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì bị cáo Trần Xuân T đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng bị cáo Trần Xuân T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, bị cáo sẵn sàng phạm tội để có tiền tiêu xài mà không phải thông qua lao động chân chính, bất chấp hậu quả xảy ra. Tài sản bị cáo trộm cắp được định giá là 2.100.000 đồng. Nên Viện kiểm sát quận Gò Vấp truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có cơ sở. mặt khác bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích lần phạm tội này là tái phạm nên

Hội đồng xét xử sẽ áp dụng điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích. Đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo các tình tiết: Tại cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên toà hôm nay, các bị hại là Lâm Thị Bảo P, Phan Hồng A vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện chị P yêu cầu nhận lại tài sản bị trộm cắp là máy tính bản Huawei và điện thoại di động Samsung Galaxy J4, nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho chị P, Bị hại Phan Hồng A không yêu cầu bị cáo bồi thường do bị cáo chưa trộm cắp được tài sản thì bị phát hiện nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 cây sắt dài 37cm là công cụ bị cáo sử dụng để bẻ khóa, 01 ổ khóa hiệu Maxpro bị hư và 01 ổ khóa hiệu New Tiger bị hư không còn giá trị sử dụng Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy

- Đối với 01 máy tính bản hiệu Huawei và điện thoại di động Samsung Galaxy J4 là tài sản của chị P mà bị cáo T trộm cắp, Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho chị Phương

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo A39, số imei 1: 864214034540858, số imei 2: 864214034540841, 01 cái áo thun cổ tròn, ngắn tay màu trắng bên hông dọc sọc lưng có sọc đỏ đen và 01 quần Jean dài màu xanh là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án. Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Trần Xuân T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt bị cáo Trần Xuân T 02(hai) năm tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày 11/03/2020.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây sắt dài 37cm, 01 ổ khóa hiệu Maxpro bị hư và 01 ổ khóa hiệu New Tiger bị hư.

- Trả lại cho chị Lâm Thị Bảo P 01 máy tính bản hiệu Huawei và điện thoại di động Samsung Galaxy J4.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Oppo A39, số imei 1: 864214034540858, số imei 2: 864214034540841, 01 cái áo thun cổ tròn, ngắn tay màu trắng bên hông dọc sọc lưng có sọc đỏ đen và 01 quần Jean dài màu xanh.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 137/PNK ngày 10/06/2020 của Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhân:

- TAND TPHCM;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tường Linh

